

## **Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật:**

### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

Gói thầu số 02: Phân bón.

#### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:*

Tóm tắt thông số kỹ thuật tham khảo của hàng hóa và các dịch vụ liên quan, nhà thầu phải tuân thủ đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

<b>Hạng mục số</b>	<b>Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan</b>	<b>Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn</b>
1	Phân bón sinh học – vi lượng	Thành phần: + Axit humic (C): $\geq 37,7\%$ + Bo (B): $\geq 2.000\text{ppm}$ Quy cách: Đóng gói, gói 1kg
2	Chế phẩm sinh học phân hủy rơm rạ	- Thành phần: + Vi sinh vật phân giải Xenlulo (min): $\geq 1 \times 10^{10}$ CFU/kg Quy cách đóng gói: 1kg/gói
3	Phân bón NPK- vi lượng	Thành phần: -Đạm tổng số ( $N_{ts}$ ): $\geq 9\%$ - Lân hữu hiệu ( $P_2O_{5hh}$ ): $\geq 9\%$ - Kali hữu hiệu ( $K_2O_{hh}$ ): $\geq 9\%$ - Bo ( B ): $\geq 1000\text{mg/l}$ ; - Sắt ( Fe): $\geq 100\text{mg/l}$ ; - Kẽm ( Zn): $\geq 50\text{mg/l}$ ; - Mangan(Mn): $\geq 50\text{mg/l}$ ; Quy cách: Chai 500ml; dạng lỏng

#### **1.3. Các yêu cầu khác**

- Hàm lượng khối lượng từng loại phân bón dự thầu phải đáp ứng yêu cầu của quy mô dự án là 2.006 ha.

- Nhà thầu cung cấp hình ảnh bao bì sản phẩm (mặt trước và mặt sau).

- Phương tiện vận chuyển: Nhà thầu bố trí phương tiện vận chuyển phù hợp.

- Các chi phí liên quan đến mua sắm hàng hóa và vận chuyển do nhà thầu chịu trách nhiệm chi trả. Nhà thầu tự bố trí phương tiện và thời gian phù hợp để giao hàng hoá tới các địa điểm triển khai mô hình của dự án.

- Nhà thầu phải thuyết minh các nội dung: Mô tả giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.

## **Mục 2. Bản vẽ: Không có**

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Hàng hóa trước khi bàn giao phải được cơ quan có thẩm quyền kiểm định, kiểm tra để xác định hàm lượng.